

HỘI THẢO KHOA HỌC ỨNG DỤNG GIS TOÀN QUỐC 2026

Chủ đề: “Ứng dụng GIS trong quy hoạch lãnh thổ, quản lý thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu”

Thời gian: Ngày 22 tháng 08 năm 2026

Địa điểm: Trường Đại học Sư Phạm – Đại học Đà Nẵng

Số 459 đường Tôn Đức Thắng, phường Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

PHIÊN SÁNG (Hội trường Hữu nghị - Nhà Khuê Văn – UED)	
7:30 – 8:00	Đón tiếp đại biểu Tham quan gian hàng triển lãm
8:00 – 8:05 8:05 – 8:12 8:12 – 8:17 8:17 – 8:22 8:22 – 8:42 8:42 – 8:55 8:55 – 9:05	- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu - PGS.TS. Võ Văn Minh – Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – ĐHDN phát biểu chào mừng và khai mạc Hội thảo - Trao cờ luân lưu: Đại diện Trường Đại học Quy Nhơn - Tặng hoa, thư cảm ơn đơn vị đồng tổ chức và các nhà tài trợ - GS.TS. Nguyễn Kim Lợi báo cáo đề dẫn Hội thảo - Chụp hình lưu niệm - Chuyển sang phiên toàn thể
Phiên toàn thể: <i>Hội trường Hữu nghị - Tòa nhà Khuê Văn – UED</i> Chủ trì: GS. TS. Nguyễn Kim Lợi GS. TS. Võ Quang Minh Ông Phạm Ngọc Phúc Thư ký: TS. Nguyễn Thị Diệu	
9:05 – 9:35	- Ông Phạm Ngọc Phúc - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị, Công ty Cổ phần TECOTEC GROUP – đơn vị đồng tổ chức, phát biểu - Đại diện Tecotec Group “Nền tảng Bản sao số TECOTEC - Mô phỏng ngập lụt đô thị Nha Trang”
9:35 – 9:55	- Teabreak - Tham quan triển lãm gian hàng, Poster
9:55 – 10:15	GS. TS. Võ Quang Minh <i>Đại học Cần Thơ</i> “Digital transformation in agriculture and environment”
10:15 – 10:35	TS. Trần Anh Tú <i>Giám đốc Công ty dữ liệu mặt đất (GROUND DATA TECHNOLOGY SOLUTIONS)</i> “Từ dữ liệu không gian đến nhãn Carbon: GIS và Viễn thám cho Nông sản Xuất khẩu”
10:35 – 10:55	Võ Hưng Sơn <i>Sở KHCN TP Hồ Chí Minh</i> “Quản trị tài sản trí tuệ hình thành từ kết quả nghiên cứu khoa học hướng đến mục tiêu thương mại hóa”
10:55 - 11:25	Trao đổi & Thảo luận
11:25 - 13:30	Nghỉ trưa

CÁC PHIÊN TIỂU BAN

Tiểu ban 1: GIS, GPS và viễn thám trong quản lý tài nguyên, môi trường và phát triển bền vững Chủ trì: TS. Lâm Đạo Nguyên Ủy viên: PGS.TS. Nguyễn Thị Thanh Hương Thư kí: TS. Lê Ngọc Hành Địa điểm: Phòng họp Hải hòa, Nhà Khuê văn -UED	
13:30 - 13:50	Nguyễn Văn Hoàng <i>Viện Khoa học Thủy lợi Miền Nam</i> “Phát hiện nước mặt ruộng tại tỉnh An Giang bằng dữ liệu ảnh viễn thám Radar ALOS-2”
13h50 - 14:10	Đỗ Xuân Hồng <i>Trường ĐH Nông Lâm TP HCM</i> “Điều chỉnh bức xạ mặt trời và vai trò của GIS trong đánh giá tác động đối với các nước đang phát triển”
14:10 - 14:30	Thái Văn Nghiệm <i>Đại học Cần Thơ</i> Sự phân bố không gian của chỉ số sức khỏe đất SHI của vùng canh tác cây ăn trái trọng điểm ven sông Tiền - Hậu, Đồng bằng Sông Cửu Long
14:30 - 14:50	Võ Duy Quý <i>Giám đốc Công ty TNHH Công Nghệ AIwaterX</i> “Ứng dụng IoT & AI trong công nghệ dò tìm rò rỉ mạng lưới cấp nước”
14:50 - 15:20	Teabreak Báo cáo Poster
15:20 - 15:40	Đỗ Quang Linh, Lê Thanh Hải <i>Viện Phát triển xã hội, môi trường và nông nghiệp (IDSEA)</i> <i>Trường ĐH Khoa học tự nhiên – ĐHQG TPHCM</i> “Assessing the technical potential of solar energy in the Central Highlands of Vietnam”
15:40 - 16:00	Nguyễn Thị Thu Hà <i>Viện Khoa học Tính toán và Trí tuệ Nhân tạo, Trường Đại học Văn Lang, TPHCM</i> “Assessment of Shoreline Changes in the Ba River Estuary from 1988 to 2026”
16:00 - 16:20	Đặng Phước Thảo <i>Đại học Cần Thơ</i> “Sự phân bố không gian của chỉ số độ phì nhiêu đất SFI (Soil Fertility Index) của vùng canh tác cây ăn trái trọng điểm ven sông Tiền – Hậu, Đồng bằng Sông Cửu Long”
16:20 – 16:40	Ngô Thị Vân Anh <i>Đại học Cần Thơ</i> “Đánh giá sự phân bố không gian nhóm khoáng đa lượng đất vườn trồng cây ăn trái khu vực Trà Vinh, tỉnh Vĩnh Long”

Tiểu ban 2: GIS, GPS & Viễn thám trong GIS, viễn thám trong giám sát thiên tai, biến đổi khí hậu và môi trường Chủ trì: PGS.TS. Võ Lê Phú Ủy viên: TS. Phạm Thị Mai Thy Thư kí: TS. Phùng Khánh Chuyên Địa điểm: Phòng họp Hạnh phúc - Nhà Khuê văn - UED	
13:30 -13:50	Lê Thanh Trang <i>Sở Khoa học Công nghệ TP HCM</i> “Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) và GIS xây dựng mô hình dự báo dịch bệnh sốt xuất huyết dựa trên các yếu tố khí tượng tại TP.HCM”
13:50 -14:10	Phan Huỳnh Khánh Thương, Lê Ngọc Hành <i>Trường Đại học Sư phạm - ĐHQĐN</i> “Đánh giá hiện trạng ngập lụt ở hạ lưu lưu vực Sông Ba, Tỉnh Đắk Lắk”
14:10 -14:30	Phan Văn Nhiệm <i>Đại học Cần Thơ</i> “Xây dựng bản đồ phân bố bụi mịn (PM2.5) tỉnh Vĩnh Long ứng dụng nội suy không gian”
14:30 - 14:50	Đại diện Công ty Cổ phần Vật tư Khoa học Kỹ thuật - LASI “Ứng dụng công nghệ IoT và truyền thông LoRa trong xây dựng hệ thống cảnh báo sớm sạt lở đất”
14:50 - 15:20	Teabreak Báo cáo Poster
15:20 - 15:40	Phan Thị Hà <i>Trường Đại học Nông Lâm TP HCM</i> “Spatiotemporal trends and meteorological influence on hand, foot, and mouth disease in Ho Chi Minh City: insights from 2015–2022 using machine learning and trend analysis”
15:40 - 16:00	Dương Quốc Trung <i>Bristol Business School, College of Business and Law, University of The West of England, Bristol, Anh Quốc</i> Artificial Labile Intelligence Cybernated Existence for Territorial Planning, Disaster Management and Climate Change Adaptation
16:00 - 16:20	Nguyễn Quang Việt <i>Đại học Khoa học, Đại học Huế</i> “Logistic regression-based landslide susceptibility mapping in Hue City, Vietnam”
16:20 - 16:40	Đỗ Thành Long <i>Trung tâm ứng dụng công nghệ vũ vụ TP HCM</i> “Application of machine learning, WebGIS platform and mobile devices in building real-time water quality monitoring system”

Tiểu ban 3: Công nghệ địa không gian, hạ tầng dữ liệu không gian và chuyển đổi số Chủ trì: PGS.TS. Nguyễn Thị Hồng Điệp Ủy viên: TS. Nguyễn Thị Ngọc Quyên Thư kí: TS. Trần Quang Dân Địa điểm: Phòng họp A5-303- Tòa nhà Khuê Văn	
13:30 - 13:50	Nguyễn Thị Ngọc Quyên <i>Trường Đại học Tây Nguyên</i> “Ứng dụng mô hình SROPWAT 8.0 và kịch bản CMIP6 trong dự báo nhu cầu nước và lập lịch tưới cho cây cà phê tại tỉnh Đắk Lắk”
13:50 -14:10	Phan Tuấn Anh <i>Hội Địa lý Việt Nam</i> “Tích hợp công nghệ quét LASER mặt đất VÀ GIS trong xây dựng cơ sở dữ liệu địa không gian 3D HÀM NGẦM: thử nghiệm tại cửa số 3, Di tích Địa Đạo Vĩnh Mốc, Tỉnh Quảng Trị”
14:10 - 14:30	Phùng Ngọc Anh <i>Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển công nghệ IdeasDrone</i> “Đánh giá độ chính xác vị trí mô hình đám mây điểm 3D tái tạo từ ảnh UAV tại ba khu vực địa hình khác nhau”
14:30 - 14:50	Lý Thị Hồng Trầm <i>Đại học Cần Thơ</i> “Sự phân bố không gian của chỉ số chất lượng đất SQI của vùng canh tác cây ăn trái trọng điểm ven sông Tiền - Hậu, ĐBSCL”
14:50 - 15:20	Teabreak Báo cáo Poster
15:20 - 15:40	Hoàng Đức Vinh <i>Viện Khoa học thủy lợi Việt Nam</i> “Spatiotemporal variability of flood seasons across the Ca River Basin revealed by CHIRPS satellite rainfall”
15:40 - 16:00	Nguyễn Thị Phương Hảo <i>Trung tâm vũ trụ Việt Nam</i> “Empirical evaluation of remote sensing spectral indices for built-up land: a case study of core Hanoi”
16:00 - 16:20	Lâm Bá Khánh Toàn <i>Đại học Cần Thơ</i> “Hoàn thiện khung pháp lý cho dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo trong quản lý tài nguyên, môi trường, quy hoạch lãnh thổ và phát triển bền vững”

Tiểu ban 4: GIS, GPS & Viễn thám ứng dụng trong nông nghiệp thông minh Chủ trì: PGS.TS. Trịnh Đăng Mậu Ủy viên: TS. Nguyễn Minh Thông Thư kí: TS. Đoàn Chí Cường Phòng họp A5-304 Nhà Khuê Văn	
13:30 - 13:50	Nguyễn Trọng Cần <i>Charles University, CH Séc</i> Đánh giá tác động của sản xuất nông nghiệp đến tính nguyên vẹn sinh học toàn cầu
13:50 - 14:10	Trương Chí Quang <i>Đại học Cần Thơ</i> “Phát triển quy trình tích hợp dữ liệu viễn thám và mô hình ORYZA trong theo dõi thời gian gieo sạ và ước đoán năng suất lúa”
14:10 - 14:30	Nguyễn Kim Khoa <i>Trường Cao đẳng Kinh tế kĩ thuật Cần Thơ</i> “Phân vùng sinh thái nông nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu tỉnh Sóc Trăng năm 2024 ứng dụng ảnh viễn thám Sentinel-1A”
14:30 - 14:50	Nguyễn Minh Triều <i>Đại học Cần Thơ</i> “Phân vùng tiềm năng áp dụng các mô hình sử dụng đất trồng cây ăn trái có triển vọng ở Thành Phố Cần Thơ”
14:50 - 15:20	Teabreak Báo cáo Poster
15:20 - 15:40	Võ Trọng Hoàng <i>Viện Các khoa học Trái Đất, Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam</i> “Application of GIS to bioclimatic mapping of tea cultivation in Phu Tho Province”
15:40 - 16:00	Hồ Đình Bảo <i>Trường Đại học Tây Nguyên</i> “GIS-Based Assessment of Biophysical Land Suitability and Coffee Distribution in Dak Lak Province, Vietnam.”
16:00 - 16:20	Nguyễn Thụy Thùy Lam <i>Đại học Cần Thơ</i> “Phân bố không gian của chỉ số chất lượng đất (SQI) trên đất nông nghiệp tại khu vực Hậu Giang, Thành phố Cần Thơ”
16:20 - 16:40	Trần Thị Tuyết Nữ <i>Phòng Kinh tế xã Cầu Khởi, tỉnh Tây Ninh</i> “Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng đất trồng lúa tại huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh”

Tiểu ban 5: GIS, GPS & Viễn thám trong quản lý đất đai, quy hoạch lãnh thổ và đô thị thông minh Chủ trì: PGS. TS. Lê Thị Giang Ủy viên: TS. Phạm Thị Bích Ngọc Thư kí: TS. Nguyễn Văn An Địa điểm: Phòng học A5.305 - Tòa Khuê văn -UED	
13:30 - 13:50	Trần Phương Thảo Lam <i>Đại học Cần Thơ</i> “Đánh giá biến động sử dụng đất tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2020 – 2025”
13:50 - 14:10	Tô Thị Phụng <i>Trường Đại học Thành Đông</i> “Sử dụng dữ liệu Sentinel-2 và google satellite embedding giám sát sự thay đổi của không gian xanh đô thị tại phường Tứ Minh, thành phố Hải Phòng”
14:10 - 14:30	Nguyễn Khắc Minh Trường <i>Đại học Cần Thơ</i> “Đánh giá mức độ phân mảnh mảng xanh giai đoạn năm 2018 đến 2025 trường hợp nghiên cứu tại phường Cái Răng, thành phố Cần Thơ”
14:30 - 14:50	Trịnh Hữu Liên <i>Trường Đại học Thành Đông</i> “Khung phân tích GIS cho mô hình Trường Giá trị Đất Đô thị – ULVF”
14:50 - 15:20	Teabreak Báo cáo Poster
15:20 - 15:40	Phạm Thị Bích Ngọc <i>Trường ĐH Khoa học xã hội & Nhân văn – ĐHQG TPHCM</i> “From river to ocean: First-order GIS screening of riverine plastic leakage risk from the Vu Gia-Thu Bon basin, Vietnam”
15:40 - 16:00	Nguyễn Kim Ngân <i>Đại học Nông lâm TPHCM</i> “Application of Support Vector Regression for Salinity Forecasting in Ho Chi Minh City: Model Evaluation and Spatial Distribution”
16:00 - 16:20	Đào Phú Yên, Ngô Hoàng Đại Long <i>Phân hiệu ĐHQG-HCM tại tỉnh Bến Tre</i> “Drone-UAV tích hợp Chipless Rfid và GIS cho giám sát sức khỏe kết cấu cầu cầu bê tông theo thời gian thực: một mô hình kiểm định không phá hủy thông minh”

Tiểu ban 6 - (Phiên IOP) - GIS, GPS & Viễn thám trong quản lý đất đai, quy hoạch lãnh thổ và đô thị thông minh Chủ trì: GS.TS. Nguyễn Võ Châu Ngân Ủy viên: TS. Hồ Đình Duẩn Thư kí: Tổng Thị Hải Hạnh Địa điểm: Phòng 203 - Giảng đường Khai Tâm	
13:30 - 13:50	Leonardo D. Barua Myranel s. Canceran <i>University of the Philippines Los Banos</i> “Spatiotemporal Vegetation Characterization in the Chocolate Hills Natural Monument: A Multi-Sensor Remote Sensing Approach”
13:50 - 14:10	Nguyễn Võ Châu Ngân <i>Can Tho University</i> “Spatial variability of land subsidence in the Mekong Delta of Vietnamese using open-access InSAR data and updated administrative boundaries”
14:10 - 14:30	Trương Nhật Kiều Thi <i>Viet Nam National Space Center (VNSC)</i> “An Automated Framework for Ship Detection in Constrained Maritime Areas Using Sentinel-1 SAR Time-Series Imagery: A Case Study of Ganh Rai Bay – Vietnam”
14:30 - 14:50	Liu Heng Yi <i>Founder & Chief Marketing Officer - Forestanding Group</i> “From GIS to GeoAI and AFDT: Spatial Intelligence for Accountable Urban Governance”
14:50 - 15:20	Teabreak Báo cáo Poster
15:20 - 15:40	Tomas D. Reyes, Jr. <i>University of the Philippines Los Banos</i> "GIS and RS-assisted biomass estimation and carbon stock assessment of the mangrove forests in Bataan, Philippines using vegetation indices and field data measurements”
15:40 - 16:00	TS. Hồ Đình Duẩn <i>Đại học FPT HCM</i> “Bridging the spatial vantage and earth crisis: the synergy of artificial intelligence and geoinformatics in coping with climate change”
16:00 - 16:20	Nguyễn Anh Tuấn <i>Dong Do University</i> “Application of GIS-SWAT for streamflow simulation and water resources mapping in the Nhue-Day river basin under limited hydrological observation data”
16:20 - 16:40	Chu Văn Trung <i>Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên</i> “Vegetation Cover Mitigates Surface Heat and Tropospheric NO ₂ : Satellite-Based Evidence from ward-level assessment for the 2020 and 2025 dry seasons Thai Nguyen Province, Vietnam”

Tiểu ban 7: GIS, GPS & Viễn thám trong quản lý đất đai, quy hoạch lãnh thổ và giám sát môi trường Chủ trì: PGS. TS. Nguyễn Hữu Xuân Ủy viên: PGS.TS. Trần Thị Ân Thư ký: TS. Bùi Thị Như Quỳnh Địa điểm: Phòng 204, Giảng đường Khai Tâm	
13:30 - 13:50	Phạm Văn Khoa, Nguyễn Hoàng Quân <i>Trường Đại học Nông Lâm TP HCM</i> “Đánh giá hiệu năng các thuật toán định tuyến dòng chảy tại phường Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh”
13:50 - 14:10	Nguyễn Thị Như Huỳnh <i>Đại học Cần Thơ</i> “Ứng dụng ảnh vệ tinh Sentinel - 2 phân tích biến động không gian đô thị thành phố Cần Thơ giai đoạn 2019 - 2025”
14:10 - 14:30	Võ Thị Hồng Quyên <i>Viện Khoa học Sự sống, Viện Hàn lâm KH&CN VN</i> “Đánh giá độ nguy hiểm động đất phục vụ thiết kế kháng chấn cho công trình dân dụng tại thành phố Đà Nẵng”
14:30 - 14:50	Phan Đăng Thái <i>Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam</i> “Sử dụng ảnh vệ tinh quang học giám nồng độ bụi mịn PM2.5 tại khu vực đồng bằng sông Hồng”
14:50 - 15:20	Teabreak Báo cáo Poster
15:20 - 15:40	Trần Thị Ân <i>Trường Đại học Thủ Dầu Một</i> “Assessment of Chlorophyll-a concentration using Geographical Weighted Random Forest model for Cu Lao Cham marine area, Da Nang City, Vietnam”
15:40 - 16:00	Giã Thị Tuyết Nhung <i>Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng</i> “Integrating GIS into Ecolinguistic Research: A spatial Perspective on Biodiversity Conversation Discourses”
16:00 - 16:20	Lê Hồng Ánh, Phan Phạm Thuỳ An <i>Trường Đại học Nông Lâm TP HCM</i> “Ứng dụng GIS và mô hình Bathtub cải tiến đánh giá nguy cơ ngập triều tại thành phố Hồ Chí Minh”

17:40 - 17:20	Hội trường Hữu nghị - Tòa nhà Khuê Văn – UED - Bế mạc, trao chứng nhận - Phát biểu đơn vị đăng cai Hội thảo GIS 2027 - Chụp hình lưu niệm
18:00 - 21:00	Gala Dinner Nhà hàng Galina, 254 Võ Nguyên Giáp, TP Đà Nẵng

Chủ nhật ngày 23 tháng 08 năm 2026 ĐÀ NANG CITY TOUR	
Tour 1	Khu du lịch Bà Nà https://drive.google.com/drive/u/1/folders/1a2S6f_Fs04m56bfOgAmoaBtgGkzj-wq_
Tour 2	Tham quan City tour TP Đà Nẵng – Hội An https://drive.google.com/drive/u/1/folders/1a2S6f_Fs04m56bfOgAmoaBtgGkzj-wq_
Đơn vị tổ chức	Công ty du lịch VieTour Đà Nẵng Đại biểu đăng kí tham quan theo link sau: https://forms.gle/xAf5C25r7m4WHEbZ9

BAN TỔ CHỨC



KỶ YẾU HỘI THẢO



BOOK OF ABSTRACTS

BÁO CÁO POSTER

Tiểu ban 1 - Công nghệ địa không gian và hạ tầng dữ liệu không gian trong giám sát thiên tai và giảm nhẹ tác động biến đổi khí hậu

MÃ SỐ	TÁC GIẢ	ĐƠN VỊ	TÊN BÁO CÁO
P01	Vũ Đức Quang	Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông, Đại học Thái Nguyên	Trend Analysis of Streamflow and Sediment Changes in the Red River Basin during 1980–2023
P02	Nguyễn Hoàng Quân	Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM	Đánh giá chất lượng dữ liệu mưa vệ tinh CHIRPS phiên bản 3 tại vùng Tây Nguyên, Việt Nam
P03	Đồng Thị Bích Phương	Trường Đại học Thành Đông	Đánh giá chất lượng Đánh giá dữ liệu GlobalBuildingAtlas LoD1 tại Việt Nam
P04	Nguyễn Minh Trí	Trường Đại học Nông Lâm Tp.HCM	Đánh giá chất lượng dữ liệu mô hình số độ cao toàn cầu tại hạ lưu sông Ba Việt Nam
P05	Đinh Ngọc Long	Trường Đại học Công nghệ - Đại học Quốc gia Hà Nội	Ứng dụng mô hình LSTM trong dự báo ngập cảm ngập lụt tại tỉnh Ninh Bình
P06	Nguyễn Ngọc Vân Anh	Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM	Đánh giá và so sánh hiệu suất của bộ dữ liệu mưa vệ tinh CHIRPS phiên bản 2 và 3 tại khu vực Bắc Trung Bộ, Việt Nam
P07	Nguyễn Duy Liêm	Trường Đại học Nông Lâm TPHCM	Ứng dụng GIS đánh giá vị trí phù hợp lắp đặt bảng điện tử cảnh báo cháy rừng tại khu vực Trạm Quản lý và Phát triển rừng Bình Chánh
P08	Nguyễn Anh Tuấn	Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh	Phát triển WebGIS hiển thị và truy vấn dữ liệu thời tiết
P09	Võ Thành Nhân	Trường Đại Học Nông Lâm TP.HCM	Đánh giá ảnh hưởng của các phương pháp hiệu chỉnh sai lệch đến chỉ số mưa cực đoạn tại Việt Nam dưới kịch bản phát thải cao.
P10	Nguyễn Đặng Xuân Hiên	Trường Đại học Nông Lâm thành phố Hồ Chí Minh	Đánh giá sự thay đổi xác suất vượt quá hàng năm của lượng mưa cực trị tại Việt Nam trong bối cảnh biến đổi khí hậu bằng mô hình EC-Earth3
P11	Nguyễn Bá Thanh Sơn	Trường ĐH Nông Lâm Tp.HCM	Nâng cao độ chính xác mô hình SWAT bằng XGBoost theo phương pháp học sai số dư: Nghiên cứu điển hình tại thượng nguồn lưu vực sông Ba, miền Trung Việt Nam
P12	Nguyễn Nữ Kim Linh	Trường Đại học Nông Lâm	Dự báo khu vực thích nghi tự nhiên của cây cà phê vối theo các kịch bản biến đổi khí hậu tại Tây Nguyên, Việt Nam
P13	Christiaan Jacobus van Niekerk	Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên	Affects of Climate change and LULC change on intensity of flood events around Thai Nguyen City.

Tiểu ban 2: Tích hợp GIS – AI – Dữ liệu lớn – IoT trong giám sát Môi trường và Nông nghiệp thông minh			
MÃ SỐ	TÁC GIẢ	ĐƠN VỊ	TÊN BÁO CÁO
P14	Phạm Chí Biết	Trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh	Ứng dụng GIS trong công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn phường Phú Khương, tỉnh Vĩnh Long
P15	Nguyễn Thanh Ngân	Khoa Môi trường, Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP.HCM	Application of GIS and AERMOD model to simulate the dispersion of air pollutants from traffic activities on Hong Bang Street in District 5 of Ho Chi Minh City;
P16	Nguyễn Thanh Ngân	Khoa Môi trường, Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP.HCM	Application of GIS and environmental monitoring for mapping floodwater quality in Metro Residential Area and Hung Phu 1 Residential Area of Can Tho City.
P17	Nguyễn Nhật Long	Trường Đại Học Sư Phạm - Đại Học Đà Nẵng	Machine learning based bathymetric mapping in the Paracel and Spratly islands using Icesat-2 and Sentinel-2 data
P18	Lê Văn Thọ	Đại học sư phạm-Đại học Đà Nẵng	Nghiên cứu các tác động của khả năng tiếp cận địa lý trong việc lựa chọn điểm đến của du khách, trường hợp nghiên cứu tại thành phố Đà Nẵng
P19	Nguyễn Anh Tuấn	Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh	Phát triển WEBGIS hiển thị và truy vấn dữ liệu thời tiết theo thời gian
P20	Giang Thị Phương Thảo	Viện Khoa học sự sống	Thành lập bản đồ đặc tính sinh lý – sinh hóa của cây lúa bằng ảnh vệ tinh quang học sentinel-2: thí điểm tại tỉnh Đồng Tháp
P21	Phạm Thị Thảo Nhi	Trường Đại học Khoa học tự nhiên, Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh	A Remote Sensing–Driven Framework for Drought Assessment in Lam Dong Province, Vietnam
P22	Yu Yu Aung	Chương trình Tiên tiến - trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên	Assessing land degradation in the Magway region, Myanmar (2010–2025) using remote sensing and GIS
P23	Đoàn Thụy Kim Phương	Trường Đại học Bách Khoa - ĐHQĐ	Eutrophication Dynamics in a Turbid Tropical Reservoir: An Integrated Monitoring–Modeling Study
P24	Nguyễn Thị Minh Hạnh	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên	Thành lập bản đồ địa hình đáy hồ dựa trên tích hợp dữ liệu icesat-2 và sentinel-2: nghiên cứu tại hồ Dầu Tiếng
P25	Trần Thị Anh Thư	Trường Đại học Thủ Dầu Một	Phân tích không gian và ảnh hưởng của các yếu tố địa hóa (pH, OM, Fe) đến sự tích lũy asen trong đất lúa vùng biên giới Tây Nam Bộ
P26	Đỗ Quang Linh	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG TPHCM	Assessing the technical potential of solar energy in the Central Highlands of Vietnam
P27	Phạm Anh Du	Đại học Cần Thơ	Spatial Optimization of Non-Fired Brick Production Hubs Using GIS-MCDA: A Circular Economy Approach for the Consolidated Can Tho - Vinh Long Region
P28	Lê Thị Ánh Hồng	Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ	“GIS-based geospatial analysis for urban construction suitability in the New Can Tho Metropolitan Area: Integrating soft soil and subsidence challenges”
P29	Nguyễn Hiền Thân/ Nguyen Chau Le Vy	Đại học Thủ Dầu Một	Assessment and forecasting of water quality in Tri An reservoir using the support vector machine model and PCA

Tiểu ban 3: Chuyển đổi số và Trí tuệ nhân tạo trong quản lý tài nguyên thiên nhiên			
MÃ SỐ	TÁC GIẢ	ĐƠN VỊ	TÊN BÁO CÁO
P30	Phan Văn Trung	Trường Đại học Thủ Dầu Một	Application of GIS, Artificial Intelligence and multi-criteria analysis for assessing surface water pollution risk in industrial parks in northern Ho Chi Minh City, Vietnam
P32	Trần Thị Tuyến	Đại học Sài Gòn	A Novel Remote Sensing-Based Vegetation Soil Protection Index (VSPI) for Assessing Soil Erosion Control in the Tropical Mountains of North Central Vietnam
P33	Trần Thanh Thương	Khoa Quốc tế - Đại học Thái Nguyên	Ứng dụng GIS đánh giá chất lượng nước tại khu vực đô thị Thái Nguyên, Việt Nam
P34	Bùi Phạm Phương Thanh	Đại học Thủ Dầu Một	Xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt tại phường Thủ Dầu Một, Thành phố Hồ Chí Minh
P35	Đặng Trung Thành	Trường đại học Thủ Dầu Một	Ứng dụng tích hợp GPS, QGIS và Google My Maps trong công tác đo đạc hiện trạng sử dụng đất tại khu đô thị Sora Garden SC, phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh
P36	Nguyễn Huy Anh	Trường Đại học Tài nguyên Môi Trường TP. Hồ Chí Minh	An Integrated GIS, Markov Chain and Logistic Regression Approach for Assessing Land Use Change Potential in Can Gio area, Ho Chi Minh City
P37	Phùng Trung Thanh	Trường đại học Lâm Nghiệp	Temporal validation of a Sentinel-2 and Random Forest framework for mapping built-up land transition potential from a 2025 baseline in Hoa Vang, Da Nang, Vietnam
P38	Trần Thị Kim Ly	Đại học Cần Thơ	Analysis of urban surface subsidence trends in Can Tho city using Interferometric Synthetic Aperture Radar (InSAR) techniques
P39	Nguyễn Đỗ Khánh Linh	Trung tâm Vũ trụ Việt Nam, Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam	Towards spatialization of traffic emissions using an index-based proxy approach and open-source data: An empirical study in Hanoi, Vietnam
P40	Đỗ Thị Việt Hương	Đại học Khoa học, Đại học Huế	GIS-based risk-priority mapping for infectious healthcare waste management in the former Tra Vinh Province, Vietnam
P41	Nguyễn Thị Bích	Viện Các Khoa học Trái đất, Viện Hàn lâm KHCN Việt Nam	Integration of GIS and AHP for quantifying the influence of Landscape Hydric Potential (LHP) factors on water supply capacity in the Srepok River Basin, Vietnam
P42	Lê Trọng Diệu Hiền	Trường Đại học Thủ Dầu Một	Assessing built-up area change and sprawl in Ho Chi Minh, Vietnam by applying geospatial technique
P43	Nguyễn Phú Thắng	Khoa Sử Địa Chính trị - Trường ĐH Sư Phạm - ĐHQĐN	Tourists' Perceptions of Key Drivers in Community-Based Tourism for Achieving Sustainable Development Goals: Evidence from Danang City, Vietnam
P44	Tăng Long Định	Bệnh viện Đa khoa Trà Vinh	GIS-based risk-priority mapping of infectious healthcare waste management in Tra Vinh Province, Viet Nam
P45	Hoa Thuy Quynh	Viện Các khoa học Trái Đất, Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam	Assessing the relationship between urbanization and air quality in Hanoi during 2000-2023 using remote sensing and GIS
P46	Nguyễn Sang	Đại học Thành Đông	Integration of remote sensing, GIS, and machine learning for land cover classification to support drought risk assessment in Nghe An Province, Vietnam
P47	Nguyễn Thị Diệu	Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng	Aboveground Forest Carbon Biomass Estimation Using ICESat-2 and Sentinel-2 Data in Kon Ha Nung, Gia Lai
P48	Lê Trọng Diệu Hiền	Đại học Thủ Dầu Một	Assessment and Forecasting of Water Quality in Tri An Reservoir Using the Support Vector Machine Model and PCA